

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP XÂY DỰNG,
THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG;
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ XÂY DỰNG THUỘC UBND TỈNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cung ứng dịch vụ công trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
I	Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng							
1	Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; Luật số 56/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	Một phần	x	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cung ứng dịch vụ công trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (bao gồm 20 ngày quyết định bổ nhiệm giám định viên tư pháp và 10 ngày cấp thẻ giám định viên tư pháp)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; Luật số 56/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; - Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Một phần	x	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cung ứng dịch vụ công trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
II	Lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng							
1	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)	20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không kể thời gian khắc phục các nội dung trong biên bản đánh giá thực tế của Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	- Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.	Toàn trình	x	x
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không quy định		Toàn trình	x	x

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cung ứng dịch vụ công trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp)	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	- Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;	Toàn trình	x	x
4	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian khắc phục của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng		Không quy định	- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.	Toàn trình	x	x

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (đã công bố tại Quyết định số 3132/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cung ứng dịch vụ công trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng								
	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương ⁽¹⁾	20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.	Một phần	x	

⁽¹⁾ Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP và quy định phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng của từng địa phương và được quy định trên Công Dịch vụ công trực tuyến của các địa phương (bao gồm: Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp).